

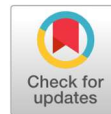


ISSN: 1859-1779

Nghiên cứu Y học

Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh;29(6):120-128

<https://doi.org/10.32895/hcjm.m.2026.06.15>



Xây dựng và triển khai mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng trong học phần chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực cho sinh viên Điều dưỡng

Liêu Ngọc Liên¹, Lê Ngọc Tuyết^{1*}, Huỳnh Thụy Phương Hồng¹, Chu Thị Loan¹

¹Trường Điều Dưỡng-Kỹ thuật Y học, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tóm tắt

Đặt vấn đề: Trong đào tạo điều dưỡng, các học phần có tính lâm sàng cao như chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực đòi hỏi sinh viên phát triển tư duy lâm sàng và khả năng ra quyết định. Các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt là lớp học đảo chiều và giảng dạy đồng đẳng, được cho là có thể tăng cường sự tham gia học tập và hỗ trợ phát triển năng lực của người học.

Mục tiêu: Xây dựng và triển khai mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng trong học phần chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực, đồng thời mô tả mức độ tham gia và kết quả học tập của sinh viên khi áp dụng mô hình.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu triển khai can thiệp giáo dục được thực hiện trên 190 sinh viên điều dưỡng năm thứ tư tại Trường Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh. Mô hình giảng dạy được xây dựng dựa trên tổng quan tài liệu và phân tích học phần, sau đó được triển khai theo cấu trúc gồm các hoạt động học tập trước lớp, trong lớp và thực hành lâm sàng. Các chỉ số đánh giá bao gồm mức độ tham gia học tập và kết quả học tập của sinh viên, được thu thập thông qua hệ thống đánh giá học phần.

Kết quả: Mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng đã được xây dựng và triển khai thành công trong học phần. Sinh viên tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, với điểm đánh giá mức độ tham gia trung bình đạt $8,19 \pm 0,47$ và 98,96% sinh viên đạt yêu cầu. Điểm học tập trung bình đạt $7,35 \pm 0,78$, với 98,43% sinh viên đạt yêu cầu; tỷ lệ sinh viên đạt loại giỏi, khá và trung bình lần lượt là 19,47%, 46,32% và 33,16%.

Kết luận: Mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng góp phần tăng cường sự tham gia học tập và hỗ trợ sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra của học phần. Mô hình này có tiềm năng ứng dụng trong đào tạo điều dưỡng, đặc biệt đối với các học phần lâm sàng, tuy nhiên cần được kiểm định thêm bằng các nghiên cứu có thiết kế chặt chẽ hơn.

Từ khóa: lớp học đảo chiều; giảng dạy đồng đẳng; giáo dục điều dưỡng; hồi sức tích cực; học tập tích cực

Ngày nhận bài: 27-03-2026 / Ngày chấp nhận đăng bài: 08-05-2026 / Ngày đăng bài: 13-05-2026

*Tác giả liên hệ: Lê Ngọc Tuyết. Trường Điều Dưỡng-Kỹ thuật Y học, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
E-mail: ltuyet@ump.edu.vn

© 2026 Bản quyền thuộc về Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh.

Abstract

DEVELOPMENT AND IMPLEMENTATION OF A FLIPPED CLASSROOM MODEL INTEGRATED WITH PEER TEACHING IN A CRITICAL CARE NURSING COURSE FOR UNDERGRADUATE NURSING STUDENTS

Lieu Ngoc Lien, Le Ngoc Tuyet, Huynh Thuy Phuong Hong, Chu Thi Loan

Background: In undergraduate nursing education, clinically oriented courses such as emergency and critical care nursing require students to develop clinical reasoning and decision-making competencies. Active learning strategies, particularly the flipped classroom and peer teaching, have been increasingly recognized as effective approaches to enhance student engagement and support competency development.

Objectives: To develop and implement a flipped classroom model integrated with peer teaching in a critical care nursing course, and to examine students' learning participation and academic performance following the implementation.

Methods: An educational implementation study was conducted in a critical care nursing course at the School of Nursing – Medical Technology, University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City, with 190 fourth-year undergraduate nursing students enrolled. The instructional model was developed based on a literature review and course analysis, and implemented through structured pre-class, in-class, and clinical practice activities. Outcomes included student learning participation and academic performance, assessed through the course evaluation system.

Results: The flipped classroom combined with peer teaching was successfully developed and implemented. Students actively engaged in learning activities, with a mean participation score of 8.19 ± 0.47 and 98.96% meeting participation requirements. The mean academic score was 7.35 ± 0.78 , with 98.43% of students achieving a passing grade. The proportions of students achieved "Excellent", "Good", and "Average" performance were 19.47%, 46.32%, and 33.16%, respectively.

Conclusions: The integrated flipped classroom and peer teaching model was feasible to implement and associated with active student engagement and satisfactory academic outcomes. This pedagogical approach shows promise for application in undergraduate nursing education, particularly in clinically oriented courses. However, further studies employing more rigorous designs are needed to confirm its effectiveness.

Keywords: flipped classroom; peer teaching; nursing education; critical care; active learning

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong đào tạo điều dưỡng, đặc biệt ở các học phần có tính lâm sàng cao như chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực, sinh viên cần phát triển tư duy lâm sàng và khả năng ra quyết định trong những tình huống phức tạp. Tuy nhiên, trong thực tế giảng dạy, phương pháp dạy học truyền thống vẫn còn phổ biến, trong đó giảng viên giữ vai trò trung tâm và sinh viên chủ yếu tiếp nhận kiến thức một cách thụ động. Cách tiếp cận này có thể làm hạn chế sự tham gia học tập và

khả năng vận dụng kiến thức vào thực hành lâm sàng của người học [1].

Trong những năm gần đây, các phương pháp dạy học tích cực đã được áp dụng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo trong giáo dục khối ngành sức khỏe. Mô hình lớp học đảo chiều là một trong những chiến lược dạy học được quan tâm rộng rãi, cho phép người học tiếp cận kiến thức trước lớp và dành thời gian trên lớp cho các hoạt động học tập bậc cao [2]. Các nghiên cứu tổng quan và phân tích gộp cho thấy lớp học đảo chiều có thể cải thiện kết quả học tập và tăng cường khả năng tự học của sinh viên điều dưỡng [2,3]. Ngoài ra, các nghiên

cứu thực nghiệm gần đây cũng ghi nhận hiệu quả của mô hình này trong việc nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành của sinh viên [4]. Bên cạnh đó, sinh viên thường có mức độ hài lòng cao hơn khi tham gia các hoạt động học tập trong mô hình lớp học đảo chiều [5].

Song song đó, giảng dạy đồng đẳng được xem là một phương pháp học tập hiệu quả trong giáo dục y khoa, giúp người học củng cố kiến thức thông qua việc giải thích và trao đổi với bạn học. Các nghiên cứu tổng quan cho thấy giảng dạy đồng đẳng có thể cải thiện kết quả học tập, tăng sự tự tin và phát triển kỹ năng giao tiếp học thuật của sinh viên [6]. Bên cạnh đó, việc sử dụng các tình huống lâm sàng theo hướng học tập dựa trên tình huống được chứng minh là có hiệu quả trong việc phát triển tư duy lâm sàng và khả năng ra quyết định của người học [7].

Các phương pháp dạy học tích cực có thể được lý giải dựa trên các lý thuyết học tập hiện đại. Theo quan điểm kiến tạo và kiến tạo xã hội, người học chủ động xây dựng tri thức thông qua tương tác và trải nghiệm học tập [8]. Trên nền tảng này, lý thuyết học tập tự điều chỉnh nhấn mạnh vai trò trung tâm của người học trong việc lập kế hoạch, giám sát và đánh giá quá trình học tập của bản thân [9,10].

Dưới góc độ nhận thức, lý thuyết tải nhận thức cho rằng việc phân bổ hợp lý các hoạt động học tập giữa giai đoạn trước lớp và trong lớp có thể giúp giảm quá tải nhận thức và cải thiện hiệu quả tiếp thu kiến thức [11]. Đồng thời, trong bối cảnh đào tạo lâm sàng, học tập trải nghiệm giữ vai trò trung tâm, khi năng lực của người học được hình thành thông qua quá trình trải nghiệm thực tế và phản tư [12].

Bên cạnh đó, các nguyên lý thiết kế dạy học hiện đại, đặc biệt là mô hình constructive alignment, nhấn mạnh sự liên kết giữa chuẩn đầu ra, hoạt động học tập và phương pháp đánh giá nhằm đảm bảo tính nhất quán và hiệu quả của quá trình đào tạo [13].

Mặc dù lớp học đảo chiều và giảng dạy đồng đẳng đã được nghiên cứu rộng rãi, phần lớn các nghiên cứu hiện nay tập trung vào việc triển khai riêng lẻ từng phương pháp. Việc tích hợp hai phương pháp này trong cùng một mô hình giảng dạy, đặc biệt trong các học phần lâm sàng của đào tạo điều dưỡng, vẫn còn hạn chế về bằng chứng [2,6]. Đồng thời, các nghiên cứu mô tả chi tiết quy trình xây dựng và triển khai mô hình giảng dạy dựa trên cơ sở lý thuyết trong bối cảnh đào tạo điều dưỡng còn chưa được báo cáo đầy đủ, đặc biệt tại Việt Nam.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm: (1) xây dựng và triển khai mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng trong học phần chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực; (2) mô tả mức độ tham gia và kết quả học tập của sinh viên khi áp dụng mô hình này.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Toàn bộ sinh viên năm thứ tư tham gia học phần Chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực trong năm học 2024–2025 tại Trường Điều dưỡng - Kỹ thuật Y học, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu được thực hiện từ tháng 9/2025 đến tháng 3/2026.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu được thiết kế theo hướng nghiên cứu triển khai can thiệp giáo dục với hai giai đoạn chính: (1) xây dựng mô hình giảng dạy và (2) triển khai và đánh giá mô hình trong thực tế giảng dạy học phần. Trong đó, giai đoạn xây dựng mô hình được thực hiện dựa trên tổng quan tài liệu và phân tích bối cảnh học phần; giai đoạn triển khai và đánh giá được thực hiện theo thiết kế mô tả cắt ngang nhằm mô tả mức độ tham gia và kết quả học tập của sinh viên sau khi áp dụng mô hình.

2.2.2. Cỡ mẫu

Chọn mẫu toàn bộ lớp Cử nhân điều dưỡng chính quy năm 4, khóa 2022 bao gồm 190 sinh viên.

2.2.3. Quy trình xây dựng mô hình giảng dạy

Quá trình xây dựng mô hình giảng dạy được thực hiện theo cách tiếp cận thiết kế giáo dục có hệ thống, bao gồm: xác định nhu cầu và bối cảnh đào tạo, xây dựng cơ sở lý thuyết, thiết kế mô hình và hoàn thiện trước khi triển khai. Nhóm nghiên cứu phân tích chuẩn đầu ra, đặc điểm người học và yêu cầu năng lực lâm sàng của học phần; đồng thời xây dựng mô hình dựa trên nguyên lý constructive alignment, học tập kiến tạo và học tập tự điều chỉnh [8-10,13]. Mô hình sau đó được điều

chính thông qua tham khảo ý kiến giảng viên có kinh nghiệm nhằm đảm bảo tính phù hợp và khả thi trong bối cảnh đào tạo thực tế.

Bối cảnh học phần

Học phần Chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực là học phần chuyên ngành được giảng dạy vào học kỳ 1 năm thứ tư của chương trình cử nhân điều dưỡng. Học phần gồm 3 tín chỉ, bao gồm 1 tín chỉ lý thuyết và 2 tín chỉ thực hành, nhằm phát triển năng lực nhận định, phân tích tình huống và lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh trong các tình trạng cấp cứu và hồi sức tích cực.

Chuẩn đầu ra học phần (CLO-Course Learning Outcome)

Sau khi hoàn thành học phần Chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực, sinh viên được kỳ vọng đạt được các chuẩn

Bảng 1. Liên kết chuẩn đầu ra học phần với hoạt động học tập và phương pháp đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần (CLO)	Nội dung học tập	Hoạt động học tập của sinh viên	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Mức độ nhận thức (Bloom)
CLO1. Đánh giá một cách có hệ thống tình trạng người bệnh trong các tình huống cấp cứu và hồi sức tích cực dựa trên dữ liệu lâm sàng và cận lâm sàng.	Đánh giá dấu hiệu sinh tồn, nhận định người bệnh nặng, theo dõi người bệnh thở máy	Tự học tài liệu trước lớp, trả lời câu hỏi định hướng, thực hiện bài kiểm tra ngắn	Lớp học đảo chiều, giảng giải ngắn	Kiểm tra kiến thức	Bài kiểm tra trắc nghiệm	Vận dụng
CLO2. Phân tích và ưu tiên các vấn đề chăm sóc ở người bệnh nặng, dựa trên mức độ nguy kịch và nhu cầu can thiệp.	Phân tích dữ liệu lâm sàng, xác định các vấn đề chăm sóc ưu tiên	Thảo luận tình huống lâm sàng theo nhóm	Học tập dựa trên tình huống, thảo luận	Đánh giá quá trình học tập	Phiếu đánh giá thảo luận / bảng tiêu chí (rubric)	Phân tích
CLO3. Xây dựng kế hoạch chăm sóc điều dưỡng phù hợp, tích hợp kiến thức lý thuyết và bối cảnh lâm sàng cụ thể.	Xây dựng kế hoạch chăm sóc dựa trên dữ liệu lâm sàng	Làm việc nhóm, xây dựng và trình bày kế hoạch chăm sóc	Giảng dạy đồng đẳng, thảo luận nhóm	Đánh giá bài tập nhóm	Bảng tiêu chí đánh giá kế hoạch chăm sóc	Phân tích
CLO4. Thực hiện an toàn và hiệu quả các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng trong môi trường hồi sức tích cực theo quy trình chuẩn.	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc người bệnh có hỗ trợ thông khí (thở máy, oxy liệu pháp)	Thực hành kỹ năng tại phòng kỹ năng và khoa lâm sàng	Trình diễn kỹ thuật, thực hành dưới sự giám sát	Đánh giá kỹ năng lâm sàng	Bảng kiểm kê kỹ thuật	Vận dụng
CLO5. Hợp tác hiệu quả trong nhóm chăm sóc liên chuyên ngành, thể hiện khả năng giao tiếp và phối hợp trong xử trí tình huống cấp cứu.	Giao tiếp và phối hợp trong nhóm chăm sóc người bệnh	Thuyết trình nhóm, giảng dạy đồng đẳng, thảo luận ca lâm sàng	Học tập hợp tác	Đánh giá làm việc nhóm	Bảng tiêu chí đánh giá thuyết trình và làm việc nhóm	Phân tích

Thiết kế mô hình giảng dạy

Mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng

đầu ra sau:

1. Đánh giá một cách có hệ thống tình trạng người bệnh trong các tình huống cấp cứu và hồi sức tích cực dựa trên dữ liệu lâm sàng và cận lâm sàng.
2. Phân tích và ưu tiên các vấn đề chăm sóc ở người bệnh nặng, dựa trên mức độ nguy kịch và nhu cầu can thiệp.
3. Xây dựng kế hoạch chăm sóc điều dưỡng phù hợp, tích hợp kiến thức lý thuyết và bối cảnh lâm sàng cụ thể.
4. Thực hiện an toàn và hiệu quả các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng trong môi trường hồi sức tích cực theo quy trình chuẩn.
5. Hợp tác hiệu quả trong nhóm chăm sóc liên chuyên ngành, thể hiện khả năng giao tiếp và phối hợp trong xử trí tình huống cấp cứu.

được xây dựng dựa trên tổng quan các phương pháp học tập tích cực trong giáo dục y khoa, đặc biệt là lớp học đảo chiều

và giảng dạy đồng đẳng. Thiết kế mô hình tuân theo nguyên lý constructive alignment, đảm bảo sự liên kết giữa chuẩn đầu ra, hoạt động học tập và phương pháp đánh giá [13].

Mô hình được tổ chức theo ba giai đoạn chính gồm học tập trước lớp, học tập trên lớp và học tập sau lớp, kết hợp với thực hành lâm sàng nhằm hỗ trợ sinh viên hình thành và vận dụng kiến thức trong bối cảnh thực tế. Trong đó, sinh viên tiếp cận nội dung lý thuyết trước khi đến lớp thông qua tài liệu học tập và câu hỏi định hướng, trong khi thời gian trên lớp được sử dụng cho các hoạt động học tập tích cực như thảo luận nhóm, phân tích tình huống lâm sàng và giảng dạy đồng đẳng.

Trong các buổi học trên lớp, sinh viên được chia thành các nhóm nhỏ và tham gia giảng dạy đồng đẳng kết hợp thảo luận tình huống lâm sàng. Các tình huống được xây dựng theo cách tiếp cận case-based learning, giúp sinh viên vận dụng kiến thức để phân tích tình trạng người bệnh, xác định vấn đề chăm sóc ưu tiên và đề xuất kế hoạch chăm sóc phù hợp [6,7].

Trong mô hình này, giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn và điều phối quá trình học tập, bao gồm xây dựng tài liệu, thiết kế tình huống lâm sàng và tổ chức các hoạt động thảo luận. Đồng thời, giảng viên cung cấp phản hồi nhằm hỗ trợ sinh viên điều chỉnh và hoàn thiện kiến thức. Sinh viên giữ vai trò trung tâm trong quá trình học tập thông qua việc chủ động chuẩn bị bài, tham gia thảo luận và thực hiện giảng dạy đồng đẳng, qua đó phát triển tư duy lâm sàng và khả năng ra quyết định trong chăm sóc người bệnh.

Mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng trong nghiên cứu này được thiết kế như một chu trình học tập liên tục, trong đó các hoạt động trước lớp, trên lớp và thực hành lâm sàng được tổ chức theo trình tự nhằm hỗ trợ sinh viên từng bước hình thành, củng cố và vận dụng kiến thức trong bối cảnh thực tế.

Quy trình triển khai mô hình

Mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng được triển khai theo ba giai đoạn chính, bao gồm: học tập trước lớp, học tập trên lớp và vận dụng trong thực hành lâm sàng [2,3,14]. Các hoạt động được tổ chức theo trình tự nhằm đảm bảo sự liên tục trong quá trình hình thành, củng cố và vận dụng kiến thức của sinh viên.

+ Hoạt động chuẩn bị trước lớp:

Trước mỗi buổi học, sinh viên được chia nhóm và phân công chủ đề học tập liên quan đến nội dung của học phần. Sinh viên chủ động tìm kiếm tài liệu, thảo luận nhóm và xây

dựng nội dung học tập dưới sự định hướng của giảng viên. Hoạt động chuẩn bị trước lớp nhằm giúp sinh viên tiếp cận kiến thức nền tảng trước khi tham gia các hoạt động học tập tích cực trên lớp.

+ Hoạt động học tập trong lớp:

Trong giờ học, các nhóm sinh viên thực hiện giảng dạy đồng đẳng kết hợp thảo luận các tình huống lâm sàng liên quan đến chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực. Sinh viên được yêu cầu nhận định tình trạng người bệnh, xác định vấn đề chăm sóc ưu tiên và đề xuất kế hoạch chăm sóc phù hợp dưới sự điều phối và phản hồi của giảng viên.

+ Hoạt động sau buổi học:

Sau mỗi buổi học, sinh viên hoàn thiện nội dung học tập dựa trên phản hồi của giảng viên và thảo luận trên lớp. Đồng thời, sinh viên thực hiện tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng nhằm nhận diện điểm mạnh và hạn chế trong quá trình học tập. Các bài tập củng cố được giao nhằm giúp sinh viên hệ thống hóa kiến thức và chuẩn bị cho các nội dung tiếp theo.

+ Hoạt động học tập trong thực hành lâm sàng:

Sinh viên thực hành tại khoa Hồi sức tích cực trong 3 tuần dưới sự hướng dẫn của giảng viên và điều dưỡng lâm sàng nhằm vận dụng kiến thức và kỹ năng điều dưỡng trong bối cảnh thực tế.

Hệ thống đánh giá học tập

Hệ thống đánh giá học tập trong học phần Chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực được thiết kế nhằm đánh giá toàn diện mức độ đạt được các chuẩn đầu ra của học phần, bao gồm kiến thức, kỹ năng lâm sàng và năng lực giao tiếp – làm việc nhóm của sinh viên. Việc đánh giá được thực hiện thông qua nhiều hình thức nhằm phản ánh đầy đủ quá trình học tập của sinh viên trong cả môi trường lớp học và thực hành lâm sàng.

Hệ thống đánh giá được xây dựng dựa trên nguyên lý constructive alignment, đảm bảo sự liên kết giữa chuẩn đầu ra, hoạt động học tập và phương pháp đánh giá [13]. Các hình thức đánh giá được phân thành ba thành phần chính: đánh giá thường xuyên, đánh giá giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ. Tổng điểm học phần được tính theo thang điểm 10 và được xác định dựa trên tổng điểm của các thành phần đánh giá quá trình và đánh giá kết thúc học phần.

+ Đánh giá thường xuyên:

Đánh giá thường xuyên được thực hiện trong suốt quá trình học tập nhằm theo dõi mức độ tham gia học tập và sự tiến bộ

của sinh viên. Các tiêu chí đánh giá bao gồm mức độ tham gia, thái độ học tập, hành vi nghề nghiệp và đóng góp trong hoạt động học tập nhóm.

Ngoài ra, sinh viên được đánh giá thông qua bài tập nhóm dưới hình thức thuyết trình một chủ đề liên quan đến nội dung của học phần. Hoạt động này nhằm đánh giá khả năng tìm kiếm tài liệu, tổng hợp kiến thức và trình bày nội dung chuyên môn của sinh viên.

+ Đánh giá giữa kỳ:

Đánh giá giữa kỳ được thực hiện bằng bài kiểm tra trắc nghiệm gồm 50 câu trong 25 phút, với cấu trúc câu hỏi gồm 20% mức độ nhớ, 50% mức độ hiểu và 30% mức độ áp dụng.

Bài kiểm tra nhằm đánh giá mức độ nắm vững kiến thức lý thuyết của sinh viên về các nội dung chính của học phần, đồng thời cung cấp thông tin phản hồi giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy khi cần thiết.

+ Đánh giá cuối kỳ:

Đánh giá cuối kỳ được thực hiện thông qua nhiều hình thức nhằm đánh giá toàn diện năng lực thực hành lâm sàng của sinh viên. Các hình thức đánh giá bao gồm cả đánh giá cá nhân và đánh giá theo nhóm, trong đó các hoạt động giảng dạy đồng đẳng được lồng ghép vào quá trình lượng giá. Trong thực hành lâm sàng, sinh viên được đánh giá cá nhân thông qua các công cụ lượng giá dựa trên năng lực như CAT, Mini-CEX và bảng kiểm kỹ năng lâm sàng, tập trung vào khả năng nhận định người bệnh, thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và đảm bảo an toàn chăm sóc. Bên cạnh đó, các hoạt động đánh giá theo nhóm như biện luận ca lâm sàng, xây dựng kế hoạch chăm sóc và trình bày sơ đồ khái niệm được triển khai theo mô hình giảng dạy đồng đẳng. Cách tiếp cận này tạo cơ hội cho sinh viên trao đổi học thuật, phản biện lẫn nhau và cùng cố tư duy lâm sàng trong môi trường học tập hợp tác [6].

2.2.4. Xử lý và phân tích dữ liệu

Phân phối chuẩn của các biến liên tục được kiểm định bằng phép kiểm Shapiro–Wilk.

Thống kê mô tả được trình bày dưới dạng trung bình $\pm$ độ lệch chuẩn hoặc trung vị (khoảng tứ phân vị), tùy theo đặc điểm phân phối của dữ liệu. Các biến phân loại được trình bày bằng tần số và tỷ lệ phần trăm.

Giá trị $p < 0,05$ được xem là có ý nghĩa thống kê.

3. KẾT QUẢ

Tổng cộng 190 sinh viên tham gia học phần được đưa vào phân tích. Mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng đã được triển khai trong toàn bộ học phần, với các hoạt động học tập được tổ chức theo cấu trúc ba giai đoạn kết hợp với thực hành lâm sàng.

3.1. Kết quả xây dựng và triển khai mô hình giảng dạy

Mô hình được triển khai đồng bộ trong toàn bộ học phần với sự tham gia của 190 sinh viên. Quá trình triển khai diễn ra theo kế hoạch đã xây dựng và cho thấy tính khả thi trong bối cảnh đào tạo thực tế, với sự phối hợp hiệu quả giữa giảng viên và sinh viên.

3.2. Mức độ tham gia học tập của sinh viên

Trong quá trình triển khai mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng trong học phần Chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực, sinh viên tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp và các nhiệm vụ học tập được giao. Hầu hết sinh viên chuẩn bị nội dung học tập trước buổi học, tham gia thuyết trình nhóm và thảo luận các tình huống lâm sàng trong giờ học.

Kết quả đánh giá nội quy học tập cho thấy điểm trung bình của sinh viên đạt $8,19 \pm 0,47$, với khoảng điểm từ 7,0 đến 9,5. Tỷ lệ sinh viên đạt yêu cầu đối với tiêu chí này là 98,96%, cho thấy phần lớn sinh viên tuân thủ tốt các quy định học tập và tham gia đầy đủ các hoạt động của học phần.

3.3. Kết quả học tập của sinh viên

Mô hình được áp dụng cho toàn bộ 190 sinh viên, được tổ chức thành 14 nhóm học tập. Tổng cộng có 14 chủ đề học tập được phân công cho các nhóm, với 06 buổi giảng dạy đồng đẳng được triển khai trong học phần. Mỗi nhóm sinh viên được hỗ trợ tối thiểu 03 lần gặp giảng viên trước mỗi buổi trình bày nhằm hoàn thiện nội dung học tập. Sinh viên thực hành lâm sàng tại bệnh viện trong thời gian 3 tuần.

Kết quả học tập chung của sinh viên được trình bày ở Bảng 2. Điểm học tập trung bình của sinh viên đạt $7,35 \pm 0,78$, với khoảng điểm từ 5,0 đến 9,5. Tỷ lệ sinh viên đạt yêu cầu của học phần là 98,43%, cho thấy phần lớn sinh viên đạt được các mục tiêu học tập của học phần.

Bảng 2. Kết quả học tập của sinh viên

Biến số	Mean $\pm$ SD	Min–Max	% đạt
Điểm nội quy	8,19 $\pm$ 0,47	7,0–9,5	98,96
Điểm học tập	7,35 $\pm$ 0,78	5,0–9,5	98,43

3.4. Phân loại kết quả học tập của sinh viên

Phân loại kết quả học tập của sinh viên được trình bày ở Bảng 3. Kết quả cho thấy phần lớn sinh viên đạt mức khá với 46,32%, tiếp theo là mức trung bình với 33,16%. Tỷ lệ sinh viên đạt loại giỏi chiếm 19,47%. Chỉ có 1,05% sinh viên không đạt yêu cầu của học phần.

Bảng 3. Phân loại kết quả học tập

Mức độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Giỏi (≥ 8)	37	19,47
Khá ($7 < 8$)	88	46,32
Trung bình ($5 < 7$)	63	33,16
Không đạt (< 5)	2	1,05

4. BÀN LUẬN

4.1. Mức độ tham gia học tập của sinh viên trong mô hình lớp học đảo chiều

Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trong học phần, thể hiện qua điểm nội quy trung bình cao và tỷ lệ sinh viên đạt yêu cầu gần như toàn bộ lớp học. Điều này cho thấy mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng đã tạo điều kiện để sinh viên chủ động tham gia vào quá trình học tập, thay vì chỉ tiếp nhận kiến thức một cách thụ động như trong các hình thức giảng dạy truyền thống.

Trong mô hình lớp học đảo chiều, sinh viên được yêu cầu chuẩn bị kiến thức trước khi đến lớp và tham gia vào các hoạt động học tập tích cực trong giờ học. Cách tiếp cận này giúp góp phần tăng cường sự tham gia của sinh viên, đồng thời thúc đẩy quá trình học tập chủ động và tự định hướng của người học. Các nghiên cứu trước đây trong giáo dục y khoa cho thấy lớp học đảo chiều có thể làm tăng mức độ tham gia của sinh viên, cải thiện sự tương tác trong lớp học và tạo môi trường học tập tích cực hơn so với phương pháp giảng dạy truyền thống [2,3,14].

Ngoài ra, các hoạt động học tập trên lớp như thuyết trình nhóm và thảo luận tình huống lâm sàng cũng góp phần tạo ra

môi trường học tập tương tác, trong đó sinh viên có cơ hội trao đổi kiến thức, đặt câu hỏi và phản biện lẫn nhau. Những yếu tố này là đặc trưng của các phương pháp học tập tích cực và đã được chứng minh có hiệu quả trong việc nâng cao sự tham gia và kết quả học tập của sinh viên trong giáo dục y khoa [1,6].

4.2. Kết quả học tập của sinh viên khi áp dụng mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng

Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên đạt kết quả học tập ở mức khá với tỷ lệ đạt yêu cầu cao. Kết quả này phù hợp với các nghiên cứu trước đây cho thấy mô hình lớp học đảo chiều có thể cải thiện kết quả học tập và hỗ trợ khả năng tự học của sinh viên điều dưỡng [2,3,14]. Việc kết hợp học tập trước lớp với giảng dạy đồng đẳng và thảo luận tình huống lâm sàng có thể tạo điều kiện cho sinh viên vận dụng kiến thức vào bối cảnh thực hành và củng cố hiểu biết thông qua tương tác học tập [6].

4.3. Vai trò của giảng dạy đồng đẳng và thảo luận ca lâm sàng trong phát triển tư duy lâm sàng

Trong nghiên cứu này, các hoạt động học tập trên lớp được tổ chức thông qua giảng dạy đồng đẳng và thảo luận các tình huống lâm sàng. Cách tiếp cận này giúp sinh viên không chỉ tiếp nhận kiến thức mà còn tham gia vào quá trình giải thích và trao đổi kiến thức với bạn học. Giảng dạy đồng đẳng được xem là một chiến lược hiệu quả trong giáo dục y khoa vì nó giúp củng cố kiến thức của người học và phát triển các kỹ năng giao tiếp học thuật [6].

Việc sử dụng các tình huống lâm sàng trong thảo luận nhóm giúp sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết vào bối cảnh thực hành. Phương pháp học tập dựa trên tình huống được xem là một cách tiếp cận hiệu quả trong đào tạo y khoa, vì nó giúp phát triển tư duy lâm sàng và khả năng ra quyết định trong chăm sóc người bệnh [7].

Trong học phần chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực, các tình huống lâm sàng thường liên quan đến các tình trạng bệnh phức tạp và đòi hỏi sinh viên phải phân tích nhiều yếu tố khác nhau để xác định các vấn đề chăm sóc ưu tiên. Việc thảo luận các tình huống này trong môi trường học tập hợp tác giúp sinh viên phát triển khả năng nhận định lâm sàng và đưa ra quyết định chăm sóc phù hợp.

4.4. Hàm ý đối với đào tạo điều dưỡng

Kết quả nghiên cứu cho thấy mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng có tiềm năng ứng dụng trong đào tạo điều dưỡng, đặc biệt đối với các học phần có tính lâm sàng cao. Cách tiếp cận này phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục y khoa theo định hướng lấy người học làm trung tâm và thúc đẩy học tập tích cực [1,15].

Hạn chế của nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện trên một nhóm sinh viên tại một cơ sở đào tạo điều dưỡng, do đó khả năng khái quát hóa kết quả còn hạn chế. Bên cạnh đó, nghiên cứu chưa có nhóm đối chứng để so sánh với phương pháp giảng dạy truyền thống, vì vậy chưa thể xác định mối quan hệ nhân quả giữa việc áp dụng mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng và kết quả học tập của sinh viên. Ngoài ra, các chỉ số đánh giá chủ yếu dựa trên kết quả học tập trong học phần, trong khi các khía cạnh khác như mức độ hài lòng của sinh viên, sự phát triển tư duy lâm sàng và năng lực thực hành chưa được đánh giá một cách hệ thống.

Trong tương lai, các nghiên cứu cần mở rộng cỡ mẫu, thiết kế có nhóm đối chứng và sử dụng đa dạng các chỉ số đánh giá để có thể đánh giá toàn diện hơn hiệu quả của mô hình giảng dạy này.

5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã xây dựng và triển khai mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng trong học phần Chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực. Mô hình được thiết kế dựa trên nguyên lý liên kết chuẩn đầu ra, hoạt động học tập và phương pháp đánh giá, đồng thời tích hợp các hoạt động tự học trước lớp, giảng dạy đồng đẳng, thảo luận tình huống lâm sàng và thực hành lâm sàng. Kết quả cho thấy sinh viên có mức độ tham gia và tuân thủ hoạt động học tập cao, đồng thời phần lớn sinh viên đạt yêu cầu của học phần. Mô hình này có thể là một hướng tiếp cận phù hợp trong đào tạo điều dưỡng đối với các học phần có tính lâm sàng cao. Tuy nhiên, do nghiên cứu chưa có nhóm so sánh, cần diễn giải kết quả thận trọng và tiếp tục kiểm định bằng các nghiên cứu có thiết kế chặt chẽ hơn.

6. KIẾN NGHỊ

Từ kết quả nghiên cứu, mô hình lớp học đảo chiều kết hợp giảng dạy đồng đẳng có thể được xem xét tích hợp vào các học phần có tính lâm sàng trong đào tạo điều dưỡng nhằm tăng cường sự tham gia của sinh viên và thúc đẩy học tập tích cực. Việc triển khai mô hình này nên gắn với các hoạt động thảo luận tình huống lâm sàng và đánh giá dựa trên năng lực nhằm hỗ trợ phát triển tư duy lâm sàng của sinh viên.

Đối với các cơ sở đào tạo điều dưỡng, cần cân nhắc xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp, bao gồm đào tạo giảng viên, chuẩn hóa tài liệu học tập và thiết kế hệ thống đánh giá tương thích với mô hình giảng dạy.

Trong các nghiên cứu tiếp theo, cần thực hiện các nghiên cứu với thiết kế chặt chẽ hơn, bao gồm nhóm so sánh và sử dụng đa dạng các chỉ số đánh giá như mức độ hài lòng của sinh viên, khả năng học tập tự định hướng và sự phát triển tư duy lâm sàng, nhằm đánh giá toàn diện hơn hiệu quả của mô hình giảng dạy này.

Lời cảm ơn

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh đã hỗ trợ chúng tôi thực hiện nghiên cứu này.

Nguồn tài trợ

Nghiên cứu nhận được kinh phí tài trợ từ Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh theo hợp đồng số 57/2024/HĐ-ĐHYD.

Xung đột lợi ích

Không có xung đột lợi ích tiềm ẩn nào liên quan đến bài viết này được báo cáo.

ORCID

Liêu Ngọc Liên

<https://orcid.org/0009-0000-4409-5273>

Lê Ngọc Tuyết

<https://orcid.org/0009-0009-9379-5810>

Huỳnh Thuy Phương Hồng

<https://orcid.org/0000-0001-7664-7669>

Chu Thị Loan

<https://orcid.org/0000-0002-8299-5165>

Đóng góp của các tác giả

Ý tưởng nghiên cứu: Liêu Ngọc Liên, Lê Ngọc Tuyết, Huỳnh Thụy Phương Hồng, Chu Thị Loan

Đề cương và phương pháp nghiên cứu: Liêu Ngọc Liên, Lê Ngọc Tuyết

Thu thập dữ liệu: Liêu Ngọc Liên, Lê Ngọc Tuyết

Giám sát nghiên cứu: Liêu Ngọc Liên, Lê Ngọc Tuyết, Huỳnh Thụy Phương Hồng, Chu Thị Loan

Nhập dữ liệu: Lê Ngọc Tuyết, Liêu Ngọc Liên

Quản lý dữ liệu: Liêu Ngọc Liên, Lê Ngọc Tuyết

Phân tích dữ liệu: Lê Ngọc Tuyết, Liêu Ngọc Liên

Viết bản thảo đầu tiên: Lê Ngọc Tuyết, Liêu Ngọc Liên

Góp ý bản thảo và đồng ý cho đăng bài: Liêu Ngọc Liên, Lê Ngọc Tuyết, Huỳnh Thụy Phương Hồng, Chu Thị Loan

Cung cấp dữ liệu và thông tin nghiên cứu

Tác giả liên hệ sẽ cung cấp dữ liệu nếu có yêu cầu từ Ban biên tập.

Chấp thuận của Hội đồng Đạo đức

Nghiên cứu đã được thông qua Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu Y sinh học Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, số 3759/ĐHYD-HĐĐĐ ngày 17/9/2025.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Freeman S, Eddy SL, McDonough M, Smith MK, Okoroafor N, Jordt H, et al. Active learning increases student performance in science, engineering, and mathematics. *Proc Natl Acad Sci USA*. 2014;111(23):8410-8415.
- Hew KF, Lo CK. Flipped classroom improves student learning in health professions education: a meta-analysis. *BMC Med Educ*. 2018;18:38.
- Liu YQ, Li YF, Lei MJ, Liu PX, Theobald J, Meng LN, et al. Effectiveness of the flipped classroom on the development of self-directed learning in nursing education: a meta-analysis. *Front Nurs*. 2018;5(4):317-329.
- Bayrak Kahraman B, Acun A, Bilgiç S. The effect of flipped learning on nursing students' knowledge and skills in administering inhaled medications: a randomized controlled study. *BMC Nurs*. 2025;24:1146.
- Sáiz-Manzanares MC, Carrillo C, Escolar Llamazares MC, Rodríguez Arribas S, Serrano Gómez D. Nursing students' perceived satisfaction with flipped learning experiences: a mixed-methods study. *Sustainability*. 2022;14(23):16074.
- Rees EL, Quinn PJ, Davies B, Fotheringham V. How does peer teaching compare to faculty teaching? A systematic review and meta-analysis. *Med Teach*. 2016;38(8):829-837.
- Thistlethwaite JE, Davies D, Ekeocha S, Kidd JM, MacDougall C, Matthews P, et al. The effectiveness of case-based learning in health professional education: a BEME systematic review: BEME Guide No. 23. *Med Teach*. 2012;34(6):e421-e444.
- Vygotsky LS. *Mind in Society: The Development of Higher Psychological Processes*. Cambridge (MA): Harvard University Press. 1978.
- Zimmerman BJ. Becoming a self-regulated learner: an overview. *Theory Pract*. 2002;41(2):64-70.
- Panadero E. A review of self-regulated learning: six models and four directions for research. *Front Psychol*. 2017;8:422.
- Sweller J. Cognitive load during problem solving: effects on learning. *Cogn Sci*. 1988;12(2):257-285.
- Kolb DA. *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*. Englewood Cliffs (NJ): Prentice-Hall. 1984.
- Biggs J, Tang C. *Teaching for Quality Learning at University*. 4th ed. Maidenhead: Open University Press. 2011.
- Khodaei S, Hasanvand S, Gholami M, Mokhayeri Y, Amini M. The effect of the online flipped classroom on self-directed learning readiness and metacognitive awareness in nursing students during the COVID-19 pandemic. *BMC Nurs*. 2022;21:22.
- World Health Organization. *Global strategic directions for nursing and midwifery 2021–2025*. Geneva: World Health Organization. 2021.